

THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC - HỌC KÌ I

Năm học: 2022-2023

Trường Tiểu học Yên Bình

1. Chất lượng giáo dục

[illegible]

5. Lịch sử và Địa lý	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		70	27	19					43	22	1	1			
Hoàn thành		90	41	16					49	12					
Chưa hoàn thành															
6. Âm nhạc	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		56	30	20					26	12					
Hoàn thành		104	38	15					66	22	1	1			
Chưa hoàn thành															
7. Mĩ thuật	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		62	29	20					33	19					
Hoàn thành		98	39	15					59	15	1	1			
Chưa hoàn thành															
8. Kỹ thuật	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		64	29	18					35	17					
Hoàn thành		96	39	17					57	17	1	1			
Chưa hoàn thành															
9. Thể dục	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		83	35	22					48	25	1	1			
Hoàn thành		77	33	13					44	9					
Chưa hoàn thành															
10. Ngoại ngữ	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		48	23	14					25	14	1	1			
Hoàn thành		112	45	21					67	20					
Chưa hoàn thành															
11. Tin học	160	160	68	35					92	34	1	1			
Hoàn thành tốt		61	28	16					33	15	1	1			
Hoàn thành		99	40	19					59	19					

Chưa hoàn thành															
12. Tiếng dân tộc	160														
Hoàn thành tốt															
Hoàn thành															
Chưa hoàn thành															
II. Năng lực															
Tự phục vụ tự quản	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		81	34	21					47	22					
Đạt		79	34	14					45	12	1	1			
Cần cố gắng															
Hợp tác	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		72	33	22					39	19	1	1			
Đạt		88	35	13					53	15					
Cần cố gắng															
Tự học và giải quyết vấn đề	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		55	27	18					28	14	1	1			
Đạt		100	38	16					62	19					
Cần cố gắng		5	3	1					2	1					
III. Phẩm chất															
Chăm học chăm làm	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		80	33	21					47	23	1	1			
Đạt		77	32	13					45	11					
Cần cố gắng		3	3	1											
Tự tin trách nhiệm	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		69	33	21					36	19					
Đạt		91	35	14					56	15	1	1			
Cần cố gắng															
Trung thực kỷ luật	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		95	39	27					56	23	1	1			

Đạt		65	29	8					36	11					
Cần cố gắng															
Đoàn kết yêu thương	160	160	68	35					92	34	1	1			
Tốt		107	43	29					64	24	1	1			
Đạt		53	25	6					28	10					
Cần cố gắng															
IV. Khen thưởng															
- Giấy khen cấp trường															
- Giấy khen cấp trên															
VI. HSDT được trợ giảng															
VII. HS.K.Tật															
VIII. HS bỏ học kỳ I															
+ Hoàn cảnh GDKK															
+ KK trong học tập															
+ Xa trường, đi lại K.khăn															
+ Thiên tai, dịch bệnh															
+ Nguyên nhân khác															

Yên Bình, ngày 09 tháng 01 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân